TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HS-ST
Ngày 24-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thanh Hùng
- Ông Huỳnh Trung Thảo

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Nhàn, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Phục - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 đối với:

- Bị cáo Nguyễn Thị Kim Q, sinh năm 1962; tên gọi khác: Không; nơi sinh: tỉnh An Giang; nơi cư trú: Khóm Y, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tợi, sinh năm 1933 (chết) và bà Dương Thị N, sinh năm 1941 (chết); có chồng Trương Văn Bé N, sinh năm 1961 (chết) và có 06 người con, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 18/5/2019, Công an huyện T xử phạt hành chính 1.500.000đồng, về hành vi "Đánh bạc" (nộp phạt xong ngày 31/5/2019); tạm giữ: Không; tạm giam: không; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 23, ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Công an huyện T.

Bị cáo hiện đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

1. Phan Văn T, sinh năm 1975 (*có đơn xin vắng mặt*)

Địa chỉ: Khóm Y, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Thị Thúy K, sinh năm 1983 (*có đơn xin vắng mặt*)
Tạm trú: Khóm Y, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

3. Lê Văn T, sinh năm 1975 (*có đơn xin vắng mặt*)
Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

4. Nguyễn Thị N, sinh năm 1953 (*có đơn xin vắng mặt*)
Địa chỉ: Khóm Y, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Kim Q đã có tiền sự về hành vi đánh bạc, cụ thể: ngày 18/5/2019, Công an huyện T xử phạt hành chính 1.500.000đồng, về hành vi "Đánh bạc", nộp phạt xong ngày 31/5/2019. Tiếp tục, lúc 21 giờ 50 phút ngày 23/11/2019, Công an thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp bắt quả tang điểm đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền tại nhà Nguyễn Thị N ở khóm Y, thị trấn T, gồm có 04 đối tượng: Phan Văn T, Nguyễn Thị Kim Q, Lê Văn T và Nguyễn Thị Thúy K.

Tang vật thu giữ tại chiếu bạc gồm: tiền Việt Nam 700.000đồng (trong đó Q 350.000đồng, T 260.000đồng, T 50.000đồng, K 40.000đồng); 08 bộ bài tây (loại bài 52 lá, trong đó 03 bộ đã qua sử dụng, 05 bộ chưa sử dụng); 01 chiếu lát (đã qua sử dụng); 01 cây quạt gió hiệu SENKO, màu đen đã qua sử dụng, không chụp bảo vệ phía trước. Ngoài ra, còn thu giữ trên người Nguyễn Thị Kim Q 17.080.000đồng, Lê Văn T 210.000đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Kim Q thừa nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 23/11/2019, Q đến nhà Nguyễn Thị N ở khóm Y, thị trấn T để thu tiền góp của Nguyễn Thị Thúy K thì nhìn thấy K đang uống bia và đánh bạc với Phan Văn T và Lê Văn T. Lúc này K rủ Q vào đánh bài tiến lên thì Q đồng ý. Q mang theo 17.380.000đồng, lấy ra 300.000đồng đánh bạc, đánh được 07 bàn, thắng 50.000đồng, khi bị bắt quả tang công an thu giữ tiền tại chiếu bạc của Q 350.000đồng, thu giữ trên người Q 17.080.000đồng.

Hình thức đánh bạc của Q, K, T và T là bài tiến lên (một người 13 lá, loại bài tây 52 lá), ăn thua thấp nhất là 10.000đồng, cao nhất 20.000đồng (trong 04 người chơi, nếu ai tới nhất thắng người thua thứ tư 20.000đồng, tới nhì thắng người thua thứ ba 10.000đồng), bài tây, chiếu lát, quạt gió là của Nguyễn Thị N cung cấp cho 04 người trên chơi, N lấy tiền sâu 10.000đồng/01 bộ bài, từ lúc chơi đến khi bị bắt Ngưng đưa 02 bộ bài, sâu được 20.000đồng.

Tại Cáo trạng số: 23/CT-VKS-TN ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim Q phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Nguyễn Thi Kim Q, phạm tội "Đánh bạc" hình phạt cải tạo không giam giữ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng. Tình tiết tăng nặng: Không.

Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự phạt bị cáo Q từ 10.000.000đồng đến 20.000.000đồng.

Về vật chứng: Giữ nguyên theo Cáo trạng.

- Bị cáo Nguyễn Thị Kim Q khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội "Đánh bạc" như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản phạm pháp quả tang ngày 14/02/2020 của Công an thị trấn T, huyện T; Tờ tự khai ngày 23/11/2019 của bị cáo Q; Lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 21 giờ 50 phút, ngày 23/11/2019, Công an thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị Kim Q đang đánh bạc trái phép (bài tiến lên) ăn thua bằng tiền cùng với Phan Văn T, Nguyễn Thị Thúy K và Lê Văn T, tại nhà Nguyễn Thị N ở khóm Y, thị trấn T. Tang vật thu giữ tại chiếu bạc gồm: tiền Việt Nam 700.000đồng; 08 bộ bài tây, 01 chiếc chiếu lát, 01 cây quạt gió hiệu SENKO. Tuy số tiền thu giữ tại chiếu bạc không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng bản thân bị cáo Q đã có tiền sự về hành vi đánh bạc vào năm 2019 (chưa hết thời hiệu). Vì vậy, bị cáo Q phải chịu trách nhiệm hình sự về

hành vi "Đánh bạc" theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất ổn định an ninh trật tự ở địa phương, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Đánh Bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Đánh bạc ăn thua bằng tiền là trái phép, trong thời gian gần đây tệ nạn đánh bạc trái phép nhiều bằng hình thức như: đánh bài, số đề… diễn ra hết sức phức tạp, đang có chiều hướng gia tăng gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội. Bản thân bị cáo có đủ năng lực, hành vi nhận thức được điều này nhưng vì tư lợi và lười biếng lao động bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nên cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không.

[4] Xét thấy, về ý thức và hành vi của bị cáo không phải đánh bạc chuyên nghiệp ăn thua bằng tiền mà do bị cáo nhất thời ham vui nên dẫn đến phạm tội. Về nhân thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo và có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét thấy bản thân bị cáo làm nghề mua bán và cho tiền góp thu nhập ổn định nên áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo không khấu trừ một phần thu nhập trong quá trình cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước do không xác định được thu nhập hàng tháng của bị cáo cụ thể bao nhiêu.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 08 bộ bài tây (loại bài 52 lá, trong đó 03 bộ đã qua sử dụng, 05 bộ chưa sử dụng); 01 chiếu lát (đã qua sử dụng); 01 cây quạt gió hiệu SENKO, màu đen đã qua sử dụng, không chụp bảo vệ phía trước. Xét thấy, vật chứng trên là chứng cứ, công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với tiền Việt Nam 700.000đồng thu trên chiếu bạc dùng vào mục đích đánh bạc. Xét thấy, vật chứng trên là chứng cứ phạm tội của bị cáo nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp theo điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 17.080.000đồng thu giữ trên người Nguyễn Thị Kim Q và Lê Văn T 210.000đồng. Cơ quan điều tra đã chứng minh không dùng để đánh bạc đã trao trả lại cho Q và T xong nên không xem xét.

[6] Đối với hành vi đánh bạc của Phan Văn T, Nguyễn Thị Thúy K và Lê Văn T tại nhà Nguyễn Thị N, Cơ quan điều tra chứng minh được những người trên tham gia đánh bạc 01 lần và chưa có tiền án, tiền sự, số tiền thu giữ tại chiếu bạc không đủ định lượng để xử lý hình sự về hành vi "Đánh bạc" nên cơ quan điều tra chuyển cho Công an thị trấn T, huyện T ra quyết định xử phạt hành chính Phan Văn T và Lê Văn T về hành vi đánh bạc được thua bằng tiền xong nên không xem xét xử lý. Riêng Nguyễn Thị Thúy K chưa xử lý đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp tiếp tục làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với hành vi tổ chức đánh bạc của Nguyễn Thị N và số tiền 20.000đồng thu lợi bất chính không đủ cơ sở để xử lý hình sự, không có tiền án, tiền sự nên ngày 26/5/2020 Ủy ban nhân dân huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi dùng nhà của mình để chứa bạc và xử lý số tiền thu lợi bất chính xong nên không xem xét.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim Q phạm tội: "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim Q 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Kim Q cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người chấp hành án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự xử phạt bổ sung số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim Q.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 08 (tám) bộ bài tây (loại bài 52 lá, trong đó 03 bộ đã qua sử dụng, 05 bộ chưa sử dụng); 01 (một) chiếu lát (đã qua sử dụng); 01 (một) cây quạt gió hiệu SENKO, màu đen đã qua sử dụng, không chụp bảo vệ phía trước.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng).

(Tất cả vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thị Kim Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai có mặt bị cáo; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Hứa Quang Thông